

Số: 225/QĐ-ĐHKTCN

Cần Thơ, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy trình ra đề thi,**  
**sao in đề thi kết thúc học phần**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT- CÔNG NGHỆ CẦN THƠ**

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-TTg, ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-ĐHKTCN ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ cần thơ về việc ban hành Quy định về biên soạn, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy trình ra đề thi, sao in đề thi kết thúc học phần.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng phòng, khoa và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *ĐNF*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.ĐBCL&KT.

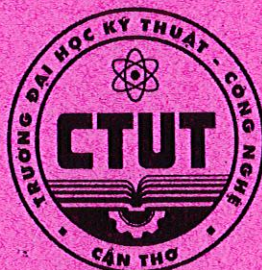


**Huỳnh Thanh Nhã**



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  
**KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ**

Số 256 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ  
Điện thoại: 02923 894 050; Fax: 02923 894 103; Web: <https://ctuet.edu.vn>



**QUY TRÌNH**  
**RA ĐỀ THI, SAO IN ĐỀ THI**  
**KẾT THÚC HỌC PHẦN**

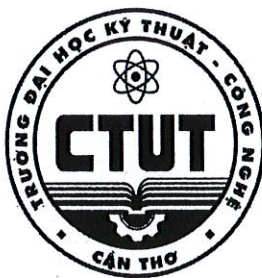
Mã số : QT02/P.ĐBCL&KT  
Ngày hiệu lực : 16/.../2020  
Lần ban hành : 01

| Trách nhiệm | Soạn thảo        | Kiểm tra     | Phê duyệt       |
|-------------|------------------|--------------|-----------------|
| Chức vụ     | Phó trưởng phòng | Trưởng phòng | Ban Giám hiệu   |
| Chữ ký      |                  |              |                 |
| Họ và tên   | Trịnh Đình Sơn   | Lê Anh Tuấn  | Huỳnh Thanh Nhã |



**UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  
**KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ**

Số 256 Nguyễn Văn Cừ, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ  
Điện thoại: 02923 894 050; Fax: 02923 894 103; Web: <https://ctuet.edu.vn>



**QUY TRÌNH**  
**RA ĐỀ THI, SAO IN ĐỀ THI**  
**KẾT THÚC HỌC PHẦN**

Mã số : QT02/P.ĐBCL&KT  
Ngày hiệu lực : 16/...6.../2020  
Lần ban hành : 01

| Trách nhiệm | Soạn thảo        | Kiểm tra     | Phê duyệt       |
|-------------|------------------|--------------|-----------------|
| Chức vụ     | Phó trưởng phòng | Trưởng phòng | Ban Giám hiệu   |
| Chữ ký      |                  |              |                 |
| Họ và tên   | Trịnh Đình Sơn   | Lê Anh Tuấn  | Huỳnh Thanh Nhã |

**QUY TRÌNH RA ĐỀ THI, SAO IN ĐỀ THI  
KẾT THÚC HỌC PHẦN  
BẢNG THEO DÕI SỐ LẦN ĐIỀU CHỈNH TÀI LIỆU**

| <b>STT</b> | <b>Tóm tắt nội dung điều chỉnh</b> | <b>Lý do điều chỉnh</b> | <b>Lần điều chỉnh</b> |
|------------|------------------------------------|-------------------------|-----------------------|
| <b>1</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>2</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>3</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>4</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>5</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>6</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>7</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>8</b>   |                                    |                         |                       |
| <b>9</b>   |                                    |                         |                       |



# QUY TRÌNH RA ĐỀ THI, SAO IN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

## I. MỤC ĐÍCH

- Quy định thống nhất trình tự cần được thực hiện trong quá trình ra đề thi, sao in đề thi tại Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ.

- Đảm bảo tính độc lập và khách quan giữa quá trình dạy học, thi kết thúc học phần và đánh giá kết quả học tập của sinh viên, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Trường.

## II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này liên quan đến các đơn vị sau đây ( đánh dấu x)

|                                                                         |                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| <input checked="" type="checkbox"/> Phòng Đảm bảo chất lượng & Khảo thí | <input type="checkbox"/> Phòng Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế - Thanh tra – Pháp chế |
| <input type="checkbox"/> Phòng Đào tạo                                  | <input type="checkbox"/> Trung tâm Đào tạo, Bồi dưỡng                                       |
| <input type="checkbox"/> Phòng Công tác chính trị & Quản lý sinh viên   | <input type="checkbox"/> Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học                                      |
| <input type="checkbox"/> Phòng Quản trị - Thiết bị                      | <input checked="" type="checkbox"/> Các Khoa, Bộ môn, Giảng viên                            |
| <input type="checkbox"/> Phòng Tổ chức - Hành chính                     | <input checked="" type="checkbox"/> Giám sát                                                |
| <input type="checkbox"/> Phòng Tài chính - Kế toán                      |                                                                                             |

## III. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Quyết định số 17/VBHN-BGD&ĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ”;

Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục”;

Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông;

Quyết định số 570/QĐ - ĐHKTCN ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ về việc ban hành Quy định về biên soạn, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần(CL03);

## IV. CHỮ VIẾT TẮT, HỆ THỐNG KÝ HIỆU MÃ SỐ:

- Phòng Đảm bảo chất lượng và Khảo thí: P.ĐBCL&KT
- Phòng Đào tạo: P.ĐT
- Giảng viên : GV



- **Mã số quy trình:** QTyy/ZZ
  - + QT là chữ viết tắt của từ Quy trình;
  - + yy là số thứ tự từ 01 đến n;
  - + ZZ là ký hiệu viết tắt của các đơn vị.
- Ví dụ: Quy trình ra đề thi, sao in đề thi kết thúc học phần là quy trình thứ 02 của P.DBCL& KT được mang số hiệu là **QT02/P.DBCL&KT**
- **Mã số tài liệu, biểu mẫu:** Mẫu: CLyy-BMyy
  - + CL là mã số tài liệu.
  - + Ví dụ: **CL03** là mã số Quyết định số 570 /QĐ-ĐHKTCN ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật – Công nghệ Cần Thơ;
  - + BM là chữ viết tắt của biểu mẫu;
  - + Ví dụ: Biểu mẫu số 02 của Quyết định số 570 /QĐ-ĐHKTCN có ký hiệu là **Mẫu:CL03-BM02**

## V. NỘI DUNG

| STT | Trách nhiệm                  | Nội dung công việc, địa điểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời gian                                    | Biểu mẫu                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|-----|------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Các Khoa, Bộ môn, Giảng viên | <b>Ra đề thi:</b> tại văn phòng Khoa<br>- GV ra đề thi theo cấu trúc và mẫu đề thi do Nhà trường quy định (hình thức tự luận phải có ít nhất 02 đề thi kèm theo đáp án, hình thức trắc nghiệm phải có ít nhất 04 đề thi kèm theo đáp án).<br>- Giảng viên chịu trách nhiệm ra đề thi, đáp án, trình lãnh đạo khoa/ bộ môn phê duyệt và sử lý sai sót (nếu có) | Căn cứ vào lịch thi, lên kế hoạch ra đề thi. | CL03-BM02<br>Kết cấu đề thi<br>CL02-BM01a<br>Đề thi tự luận<br>CL02-BM01b<br>Đáp án đề thi tự luận<br>CL02-BM02a<br>Đề thi trắc nghiệm<br>CL02-BM02c<br>Đáp án đề thi trắc nghiệm<br>CL02-BM02a,01a<br>Đề thi trắc nghiệm & tự luận<br>CL02-BM02c,01b<br>Đáp án đề thi trắc nghiệm & tự luận |



|   |                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                |                                        |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------|
| 2 | Các Khoa, Bộ môn, Giảng viên                                                            | <b>Kiểm tra phê duyệt đề thi</b><br>Lãnh đạo Khoa/Bộ môn kiểm tra, cấu trúc đề thi, hình thức ra đề (theo quy định, thời gian thi, số trang, hình vẽ, chữ viết ...); yêu cầu giảng viên ra đề xử lý sai sót (nếu có).<br>Đạt yêu cầu chuyển qua bước 3.                                                                                                                                                                                                        | Sau khi thực hiện bước 1       |                                        |
| 3 | - Phòng ĐBCL&KT (các thành viên Ban Sao in đề)<br>- Giám sát<br>- GV, trợ lý Khoa       | <b>Photo đề thi:</b> tại phòng Sao, in đề thi.<br>- Ban sao in photo đề thi theo số lượng SV phòng thi, đối với đề thi trắc nghiệm photo dư theo số lượng SV là 02 đề<br>- Phôi trang và bấm kim nếu đề thi có từ 2 tờ trở lên.                                                                                                                                                                                                                                | 07 ngày trước khi tổ chức thi. |                                        |
| 4 | Phòng ĐBCL&KT (các thành viên Ban Sao in đề)<br>- Giám sát<br>- Giảng viên, trợ lý Khoa | <b>Kiểm tra, ghi thông tin lên túi đựng đề thi</b><br>Ban sao in kiểm tra đề thi vừa photo về:<br>+ Số lượng, mờ, thiếu chữ, thiếu nét ...<br>+ Ghi những thông tin cần thiết theo yêu cầu lên túi đựng đề thi (môn thi, số lượng đề, thời gian thi, căn dặn của giảng viên ra đề ...).                                                                                                                                                                        | Sau khi hoàn thành bước 3.     | CL02-BM04<br>Sổ theo dõi sao in đề thi |
| 5 | - Trợ lý khoa<br>- Phòng ĐBCL&KT<br>- Ban sao in<br>- Giám sát<br>- Giảng viên          | <b>Niêm phong túi đựng đề thi, đề thi gốc và giao, nhận đề thi, đáp án thi</b><br>- Ban sao in cho đề thi đã đếm theo số lượng yêu cầu vào túi, niêm phong, ghi Sổ theo dõi sao in đề thi. Niêm phong đề thi gốc sau khi photo.<br>- Ban sao in gửi đề thi gốc, đáp án và túi đề thi cho phòng ĐBCL&KT.<br>Phó trưởng Phòng ĐBCL&KT chuyên trách công tác Khảo thí (Trưởng Ban Sao in đề thi), nhận đề thi gốc, túi đề thi ký xác nhận vào Sổ giao nhận đề thi | Sau khi thực hiện bước 4       | CL02-BM03<br>Sổ giao nhận đề thi       |



|   |                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                               |                                |                                     |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|
| 6 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trưởng ban Sao in.</li> <li>- Thư ký.</li> <li>- Giám sát.</li> </ul> | <b>Bàn giao túi đề thi</b><br>- Trưởng ban Sao in chịu trách nhiệm bàn giao túi đựng đề thi cho Thư ký trực thi để chuẩn bị cho công tác tổ chức thi.<br>Thư ký trực thi kiểm tra kiểm tra thông tin trên túi đề thi, ký xác nhận vào Sổ bàn giao túi đề thi. | 02 ngày trước khi tổ chức thi. | CL02-BM05<br>Sổ bàn giao túi đề thi |
|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------|

## VI. BIỂU MẪU: (10 biểu mẫu)

| STT | Tên biểu mẫu                        | Mã hóa         | File biểu mẫu                                                                                                       | Nơi lưu                   | Thời gian lưu |
|-----|-------------------------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------------|
| 1   | Kết cấu đề thi                      | CL03-BM02      | <u>CL03-BM02</u><br><u>Mau ket cau</u><br><u>de thi..doc</u>                                                        | Các Khoa                  | Hết khóa      |
| 2   | Đề thi tự luận                      | CL02-BM01a     | <u>CL02-</u><br><u>BM01a Đề</u><br><u>thi tự</u><br><u>luận..doc</u>                                                | Phòng ĐBCL&KT<br>Các Khoa | Hết khóa      |
| 3   | Đáp án đề thi tự luận               | CL02-BM01b     | <u>CL02-</u><br><u>BM01b Đáp</u><br><u>án đề thi tự</u><br><u>luận..doc</u>                                         | Phòng ĐBCL&KT<br>Các Khoa | Hết khóa      |
| 4   | Đề thi trắc nghiệm                  | CL02-BM02a     | <u>CL02-</u><br><u>BM02a Đề</u><br><u>thi trắc</u><br><u>nghiệm..doc</u>                                            | Phòng ĐBCL&KT<br>Các Khoa | Hết khóa      |
| 5   | Đáp án đề thi trắc nghiệm           | CL02-BM02c     | <u>CL02-</u><br><u>BM02c Đáp</u><br><u>án đề thi trắc</u><br><u>nghiệm..doc</u>                                     | Phòng ĐBCL&KT<br>Các Khoa | Hết khóa      |
| 6   | Đề thi trắc nghiệm & tự luận        | CL02-BM02a,01a | <u>CL02-</u><br><u>BM02a,01a</u><br><u>Đề thi trắc</u><br><u>nghiệm-Tự</u><br><u>luận..doc</u>                      | Phòng ĐBCL&KT<br>Các Khoa | Hết khóa      |
| 7   | Đáp án đề thi trắc nghiệm & tự luận | CL02-BM02c,01b | <u>CL02-</u><br><u>BM02c,01b</u><br><u>Đáp án đề</u><br><u>thi trắc</u><br><u>nghiệm&amp;Tự</u><br><u>luận..doc</u> | Phòng ĐBCL&KT<br>Các Khoa | Hết khóa      |
| 8   | Sổ theo dõi sao in                  | CL02-BM04      | <u>CL02-BM04</u>                                                                                                    | Phòng                     | Hết khóa      |

*for*

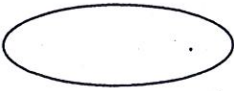
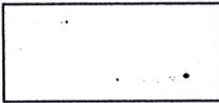
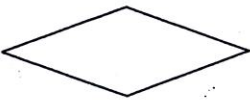


|    |                        |           |                                                                                                 |                  |          |
|----|------------------------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|----------|
|    | đề thi                 |           | <u>Số theo dõi</u><br><u>sao in đề</u><br><u>thi..doc</u>                                       | ĐBCL&KT          |          |
| 9  | Số giao nhận đề thi    | CL02-BM03 | <u>CL02-</u><br><u>BM03 Số</u><br><u>giao nhận đề</u><br><u>thi..doc</u>                        | Phòng<br>ĐBCL&KT | Hết khóa |
| 10 | Số bàn giao túi đề thi | CL02-BM05 | <u>CL02-BM05</u><br><u>Số bàn giao</u><br><u>túi đề</u><br><u>thi,Ban sao</u><br><u>in..doc</u> | Phòng<br>ĐBCL&KT | Hết khóa |

## VII. SƠ ĐỒ LƯU TRÌNH

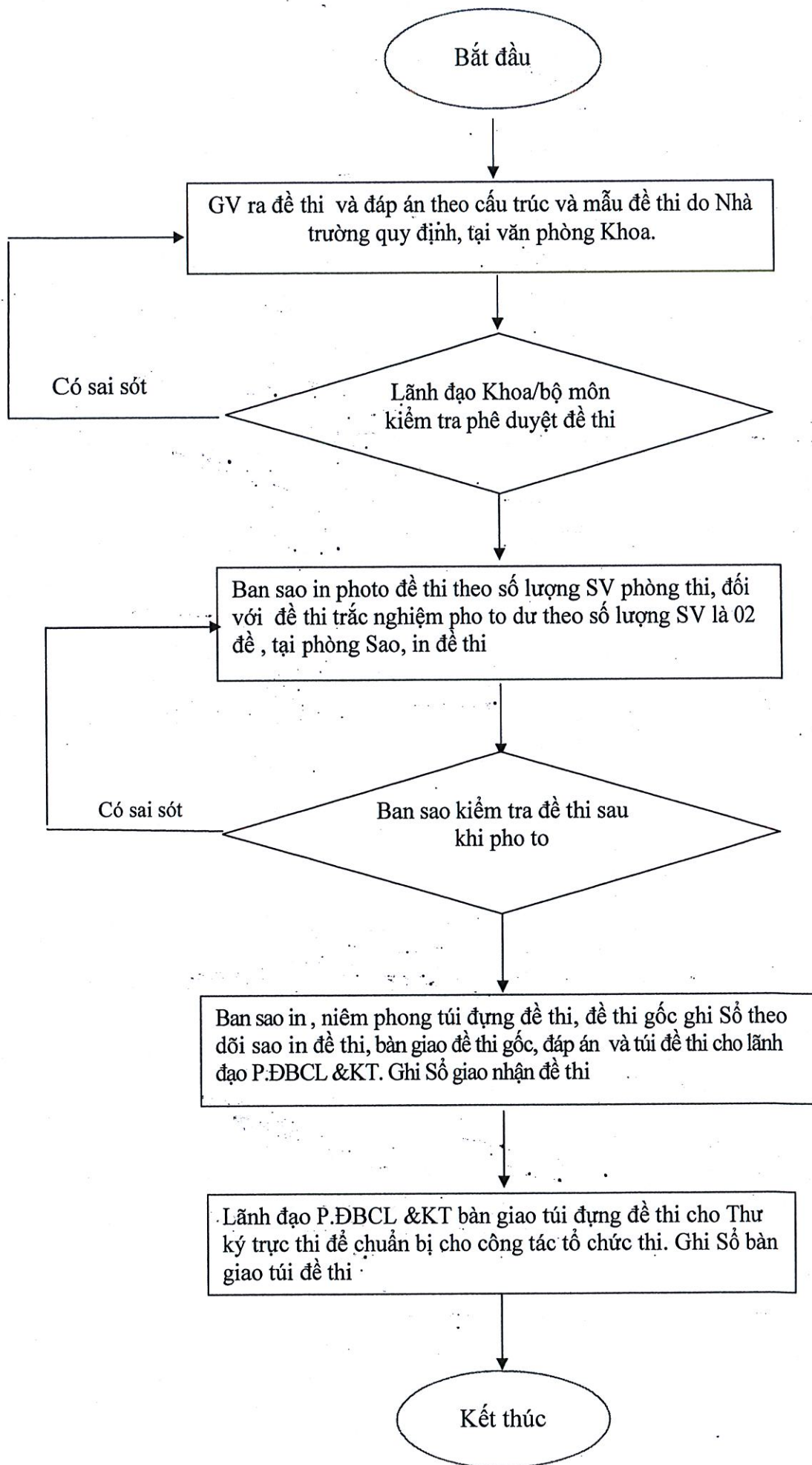
### Các quy ước trong sơ đồ lưu trình

Được tạo bởi các ký hiệu

|   |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                              |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 |   | <b>Hình Elip</b> , tượng trưng cho sự bắt đầu hay kết thúc của một quá trình.                                                                                                                                                                |
| 2 |  | <b>Hình chữ nhật</b> , chỉ ra từng bước công việc hoặc hướng dẫn.                                                                                                                                                                            |
| 3 |  | <b>Hình thoi</b> , cho thấy việc phải đưa ra một quyết định.                                                                                                                                                                                 |
| 4 |  | <b>Đường kẻ cùng mũi tên</b> , hướng đi của quá trình thực hiện công việc.                                                                                                                                                                   |
| 5 |  | <b>Hình tròn</b> , khi sơ đồ không thể vẽ trên 1 trang, đến cuối trang sẽ sử dụng hình tròn để chỉ ra rằng quy trình vẫn còn và sẽ được tiếp tục ở trang sau. Ở trang sau khi thấy cùng 1 hình tròn sẽ hiểu là tiếp tục quy trình còn bỏ dở. |









TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ- CẦN THƠ  
**KHOA.....**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày      tháng      năm 20...

### KẾT CẤU ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

Tên học phần: ..... Mã học phần: .....  
 Hình thức thi: (tự luận hoặc trắc nghiệm) trên giấy .....  
 Số tín chỉ: ..... Năm thứ: ..... Học kỳ: .....  
 Thời gian áp dụng kết cấu: từ học kỳ ..... Năm học: .....  
 Thời gian làm bài: .....phút  
 Kết cấu đề thi gồm: .....câu

### CẤU TRÚC ĐỀ THI

| Nội dung đề xuất | Cấp độ nhận thức |                |                     |                | Cộng                              |
|------------------|------------------|----------------|---------------------|----------------|-----------------------------------|
|                  | Nhớ              | Hiểu, vận dụng | Phân tích, tổng hợp | Đánh giá       |                                   |
| Nội dung 1       | Số câu: .....    | Số câu: .....  | Số câu: .....       | Số câu: .....  | .....câu                          |
|                  | Số điểm: .....   | Số điểm: ..... | Số điểm: .....      | Số điểm: ..... | .....điểm                         |
|                  | Tỷ lệ: .....     | Tỷ lệ: .....   | Tỷ lệ: .....        | Tỷ lệ: .....   | Tỷ lệ: .....                      |
| Nội dung 2       | Số câu: .....    | Số câu: .....  | Số câu: .....       | Số câu: .....  | .....câu                          |
|                  | Số điểm: .....   | Số điểm: ..... | Số điểm: .....      | Số điểm: ..... | .....điểm                         |
|                  | Tỷ lệ: .....     | Tỷ lệ: .....   | Tỷ lệ: .....        | Tỷ lệ: .....   | Tỷ lệ: .....                      |
| .....            | .....            | .....          | .....               | .....          | .....                             |
| <b>Cộng</b>      |                  |                |                     |                | <b>.....câu</b><br><b>10 điểm</b> |

**Ghi chú:** Nội dung đề xuất (câu lấy ngẫu nhiên trong tất cả các nội dung hoặc lấy ngẫu nhiên theo nhóm thang điểm/chương/nhóm nội dung...). Phân loại cấp độ nhận thức tùy thuộc vào nội dung học phần, không bắt buộc phải có câu hỏi thi ở tất cả các cấp độ trong mỗi nội dung đề xuất.

**LÃNH ĐẠO KHOA**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**TRƯỞNG BỘ MÔN <tên Bộ môn>**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*(Chữ ký)*



TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HỌC KỲ ..., NĂM HỌC 20...- 20...

Mã đề:

.....

Học phần/Môn học: .....

Mã lớp học phần: ..... Hình thức: **Tự luận** .....

Thời gian làm bài: ..... phút (*không kể thời gian phát đề*) .....

Sinh viên *được/không được* sử dụng tài liệu khi làm bài .....

Câu 1 (....điểm):

Câu 2 (....điểm):

Câu 3 (....điểm):

.....

**Lưu ý:** Đề thi gồm ... câu (... trang).

Hết./.

**Trưởng Bộ môn** <tên Bộ môn>  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Lãnh đạo khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày .... tháng .... năm 20...  
**Giảng viên ra đề**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

*for*



TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HỌC KỲ ..., NĂM HỌC 20...- 20...

Mã đề:

.....

Học phần/Môn học: .....

Mã lớp học phần: ..... Hình thức: **Tự luận**.....

Thời gian làm bài: ..... **phút** (không kể thời gian phát đề) .....

Sinh viên **được/không được** sử dụng tài liệu khi làm bài .....

| Câu                               | Ý               | Đáp án/yêu cầu cần đạt | Điểm | Ghi chú |
|-----------------------------------|-----------------|------------------------|------|---------|
| 1                                 | 1               |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   | ...             |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   | Tổng điểm câu 1 |                        | ...  |         |
| 2                                 | 1               |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   | ...             |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        |      |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   | Tổng điểm câu 2 |                        | ...  |         |
| 3                                 | 1               |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   | ...             |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   |                 |                        | ...  |         |
|                                   | Tổng điểm câu 3 |                        | ...  |         |
| ...                               |                 |                        | ...  |         |
| Tổng điểm toàn bài<br>(1+2+3+...) |                 |                        | 10.0 |         |

Trưởng Bộ môn <tên Bộ môn>  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày ... tháng ... năm 20...  
Giảng viên ra đề  
(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HỌC KỲ ..., NĂM HỌC 20...-20...

Mã đề:

.....

Học phần/Môn học: .....

Mã lớp học phần: ..... Hình thức: **Trắc nghiệm** .....

Thời gian làm bài: .....**phút** (không kể thời gian phát đề) .....

Sinh viên được/không được sử dụng tài liệu khi làm bài.....

(Câu hướng dẫn, yêu cầu)

**Câu 1:** .....

A. ....

B. ....

C. ....

D. ....

**Câu 2:** .....

A. ....

B. ....

C. ....

D. ....

(Nếu phần trả lời trắc nghiệm quá dài thì có thể thiết kế câu hỏi theo dạng sau:

**Câu 3:** .....

A. ....

B. ....

C. ....

D. ....)

...

**Lưu ý:** Đề thi gồm ... câu (... trang).

Hết./.

**Trưởng Bộ môn** <tên Bộ môn>  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Lãnh đạo khoa**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày .... tháng .... năm 20...  
**Giảng viên ra đề**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HỌC KỲ ..., NĂM HỌC 20...- 20...

Mã đề:

.....

Học phần/Môn học: .....

Mã lớp học phần: ..... Hình thức: **Trắc nghiệm** .....

Thời gian làm bài: ..... phút (không kể thời gian phát đề) .....

| Câu | Đáp án | Điểm | Câu | Đáp án | Điểm | Câu | Đáp án | Điểm |
|-----|--------|------|-----|--------|------|-----|--------|------|
| 1   |        |      | 21  |        |      | 41  |        |      |
| 2   |        |      | 22  |        |      | 42  |        |      |
| 3   |        |      | 23  |        |      | 43  |        |      |
| 4   |        |      | 24  |        |      | 44  |        |      |
| 5   |        |      | 25  |        |      | 45  |        |      |
| 6   |        |      | 26  |        |      | 46  |        |      |
| 7   |        |      | 27  |        |      | 47  |        |      |
| 8   |        |      | 28  |        |      | 48  |        |      |
| 9   |        |      | 29  |        |      | 49  |        |      |
| 10  |        |      | 30  |        |      | 50  |        |      |
| 11  |        |      | 31  |        |      | 51  |        |      |
| 12  |        |      | 32  |        |      | 52  |        |      |
| 13  |        |      | 33  |        |      | 53  |        |      |
| 14  |        |      | 34  |        |      | 54  |        |      |
| 15  |        |      | 35  |        |      | 55  |        |      |
| 16  |        |      | 36  |        |      | 56  |        |      |
| 17  |        |      | 37  |        |      | 57  |        |      |
| 18  |        |      | 38  |        |      | 58  |        |      |
| 19  |        |      | 39  |        |      | 59  |        |      |
| 20  |        |      | 40  |        |      | 60  |        |      |

Trưởng Bộ môn <tên Bộ môn>  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày .... tháng .... năm 20...

Giảng viên ra đề  
(Ký và ghi rõ họ tên)



TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HỌC KỲ ..., NĂM HỌC 20...-20...

Mã đề:

.....

Học phần/Môn học: .....

Mã lớp học phần: .....Hình thức: **Trắc nghiệm + Tự luận** .....

Thời gian làm bài:.....**phút** (không kể thời gian phát đề) .....

Sinh viên **được/không được** sử dụng tài liệu khi làm bài.....

## I/- Phần trắc nghiệm

(Câu hướng dẫn, yêu cầu)

Câu 1: .....

A. ....

B. ....

C. ....

D. ....

Câu 2: .....

A. ....

B. ....

C. ....

D. ....

(Nếu phần trả lời trắc nghiệm quá dài thì có thể thiết kế câu hỏi theo dạng sau:

Câu 3: .....

A. ....

B. ....

C. ....

D. ....)

...

## II/- Phần tự luận

Câu 1 (...điểm):

.....  
.....

Câu 2 (...điểm):

.....  
.....

Lưu ý: Đề thi gồm ... câu (...trang)

Hết./.

Trưởng Bộ môn <tên Bộ môn>  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lãnh đạo khoa  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày .... tháng .... năm 20...  
Giảng viên ra đề  
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
KỸ THUẬT- CÔNG NGHỆ CẦN THƠ  
KHOA.....

ĐÁP ÁN ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
HỌC KỲ ..., NĂM HỌC 20...- 20...

Mã đề:

.....

Học phần/Môn học: .....

Mã lớp học phần: ..... Hình thức: Trắc nghiệm và tự luận.....

Thời gian làm bài:..... phút (không kể thời gian phát đề) .....

## Phần 1: Trắc nghiệm

| Câu | Đáp án | Câu | Đáp án | Câu | Đáp án | Câu | Đáp án |
|-----|--------|-----|--------|-----|--------|-----|--------|
| 1   |        | 11  |        | 21  |        | 31  |        |
| 2   |        | 12  |        | 22  |        | 32  |        |
| 3   |        | 13  |        | 23  |        | 33  |        |
| 4   |        | 14  |        | 24  |        | 34  |        |
| 5   |        | 15  |        | 25  |        | 35  |        |
| 6   |        | 16  |        | 26  |        | 36  |        |
| 7   |        | 17  |        | 27  |        | 37  |        |
| 8   |        | 18  |        | 28  |        | 38  |        |
| 9   |        | 19  |        | 29  |        | 39  |        |
| 10  |        | 20  |        | 30  |        | 40  |        |

Tổng điểm: ...

## Phần 2: Tự luận

| Câu                                      | Ý               | Đáp án/yêu cầu cần đạt | Điểm | Ghi chú |
|------------------------------------------|-----------------|------------------------|------|---------|
| 1                                        | 1               |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          | ...             |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          | Tổng điểm câu 1 |                        |      | ...     |
| 2                                        | 1               |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          | ...             |                        | ...  |         |
|                                          |                 |                        |      |         |
|                                          |                 |                        | ...  |         |
|                                          | Tổng điểm câu 2 |                        |      | ...     |
| ...                                      |                 |                        | ...  |         |
| Tổng điểm các câu tự luận<br>(1+2+3+...) |                 |                        | ...  |         |

Tổng điểm toàn bài: (trắc nghiệm + tự luận = 10.0)



**Trưởng Bộ môn <tên Bộ môn>**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng.....năm 20....  
**Giảng viên ra đề**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ



**SỔ THEO DÕI SAO IN ĐỀ THI**

*Quyển số:.....*

*Bắt đầu ghi từ ngày:.....*

*Đến ngày:.....*

*for*



*for*

Số sao in đề thi

Mẫu:CL02-BM04

| Ngày | Đề thi môn | Lớp | SL đề photo | TS tờ photo | Người photo<br><i>Ghi rõ họ tên</i> | Ghi chú |
|------|------------|-----|-------------|-------------|-------------------------------------|---------|
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |
|      |            |     |             |             |                                     |         |

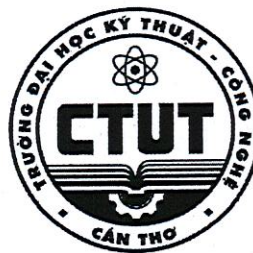


| <b>Ngày</b> | <b>Đề thi môn</b> | <b>Lớp</b> | <b>SL đề<br/>photo</b> | <b>TS tờ<br/>photo</b> | <b>Người photo<br/><i>Ghi rõ họ tên</i></b> | <b>Ghi chú</b> |
|-------------|-------------------|------------|------------------------|------------------------|---------------------------------------------|----------------|
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |
|             |                   |            |                        |                        |                                             |                |

*for*

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

Mẫu CL02-BM03



**SỔ GIAO NHẬN ĐỀ THI**

*Quyển số:.....*

*Bắt đầu ghi từ ngày:.....*

*Đến ngày:.....*

*for*



Số giao nhận đề thi

Mẫu:CL02-BM03

| Ngày | Đề thi môn | Lớp | SL đề thi | Tình trạng<br>túi đề thi | Người giao<br><i>Ký ghi rõ họ tên</i> | Người nhận<br><i>Ký ghi rõ họ tên</i> | Ghi chú |
|------|------------|-----|-----------|--------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------|---------|
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |
|      |            |     |           |                          |                                       |                                       |         |

Sổ giao nhận đề thi

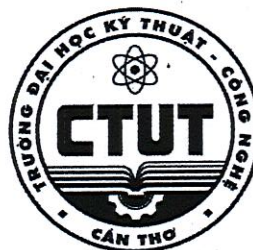
Mẫu:CL02-BM03





| <b>Ngày</b> | <b>Đề thi môn</b> | <b>Lớp</b> | <b>SL đề thi</b> | <b>Tình trạng túi đề thi</b> | <b>Người giao</b><br><i>Ký ghi rõ họ tên</i> | <b>Người nhận</b><br><i>Ký ghi rõ họ tên</i> | <b>Ghi chú</b> |
|-------------|-------------------|------------|------------------|------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------------------|----------------|
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |
|             |                   |            |                  |                              |                                              |                                              |                |

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ CẦN THƠ



**SỔ BÀN GIAO TÚI ĐỀ THI**  
**Giữa Ban sao in và Thư ký trực thi**

*Quyển số:.....*

*Bắt đầu ghi từ ngày:.....*

*Đến ngày:.....*

*Son*







| Ngày<br>giao | Đề thi môn | Ngày thi | Ca<br>thi | Phòng<br>thi | SL<br>túi | SL đề<br>thi | Tình trạng<br>túi đề thi | Người nhận<br><i>Ký ghi rõ họ tên</i> | Ghi<br>chú |
|--------------|------------|----------|-----------|--------------|-----------|--------------|--------------------------|---------------------------------------|------------|
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |

*son*



| Ngày<br>giao | Đề thi môn | Ngày thi | Ca<br>thi | Phòng<br>thi | SL<br>túi | SL đề<br>thi | Tình trạng<br>túi đề thi | Người nhận<br><i>Ký ghi rõ họ tên</i> | Ghi<br>chú |
|--------------|------------|----------|-----------|--------------|-----------|--------------|--------------------------|---------------------------------------|------------|
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |
|              |            |          |           |              |           |              |                          |                                       |            |